

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 24-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh và ông Nguyễn Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đức, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 355/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 370/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

TRẦN GIANG B, sinh năm 1965; ĐKKHKT và nơi ở: thôn T, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 8/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mộng L (đã chết) và bà Phạm Thị K (đã chết); có vợ là Trần Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định số 4094/QĐ-UBND ngày 20/5/2013 của Ủy ban nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội V/v áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đã đủ thời gian để coi như chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị bắt quả tang, tạm giữ: từ ngày 10/9/2021 đến ngày 18/9/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H (tên viết tắt: H), địa chỉ trụ sở chính: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà G, số 24C đường P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Hữu H, chức danh: Tổng

giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: bà Lê Thị Hải Y, chuyên viên pháp lý tổng Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H; có mặt tại phiên tòa;

+ Chị Trần Thị O, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/9/2021, Trần Giang B điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29M1- 749.44 từ nhà tại thôn T, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội đến khu vực cầu Cienco thuộc địa phận phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội với mục đích tìm mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. B gặp người đàn ông không quen biết đứng ở lề đường trông giống người nghiện nên tiến lại gần hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine. Người này đồng ý và đưa cho B 01 gói giấy bên ngoài bọc bằng nilon màu đỏ, bên trong chứa ma túy. B cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải, sau đó lấy miếng dán vết thương dán gói ma túy vào ngón tay giữa bên phải rồi điều khiển xe máy đi về Trung tâm Phòng chống bệnh tật Hà Nội thuộc phường Hà Cầu, quận Hà Đông để uống thuốc Methadol. Sau khi uống thuốc xong, B điều khiển xe máy tìm nơi sử dụng. Khi B đi đến trước cửa số nhà 125 Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, lúc này khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, thì bị Công an phường Nguyễn Trãi kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy kích thước (1x1,5)cm bên trong chứa chất bột màu trắng, bên ngoài bọc bằng nilon màu đỏ; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29M1- 749.44 màu xanh.

Ngày 10/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Trần Giang B. Tại Kết luận giám định số 6797/KLGD-PC09 ngày 18/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (bên ngoài bọc nilon màu đỏ) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,166 gam.

Trong giai đoạn điều tra, Trần Giang B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 339/CT-VKSHĐ ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Giang B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Giang B khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên giữ nguyên bản cáo trạng. Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn cơn nghiện, cần xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Giang B từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín chứa ma túy; ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Giang B và chị Trần Thị O trả H chiếc xe máy thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Giang B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/9/2021, Trần Giang B điều khiển xe máy đến khu vực cầu Cienco thuộc địa phận phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội mua của người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine, khối lượng 0,166 gam với số tiền 200.000 đồng. B dùng miếng dán vết thương dán gói ma túy vào ngón tay giữa bên phải rồi điều khiển xe máy đi thuốc Methadol. Sau đó, B điều khiển xe máy tìm nơi sử dụng ma túy, khi B đi đến trước cửa số nhà 125 Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, lúc này khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng

là ma túy và chiếc xe máy.

Hành vi của bị cáo Trần Giang B tàng trữ trái phép 0,166 gam Heroine mục đích để sử dụng, thỏa mãn dục vọng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cất giấu trái phép ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng.

Về nhân thân: Năm 2013, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong từ ngày 09/5/2015 (BL51 đến 53), đủ thời gian để coi như chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng thể hiện có nhân thân xấu, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ được tính trừ một ngày tù.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Trần Giang B một số vật chứng, cần xử lý như sau:

[4.1] Đối với 01 gói giấy kích thước (1x1,5)cm bên trong chứa chất bột màu trắng, bên ngoài bọc bằng nilon màu đỏ, giám định là Heroine, khối lượng 0,166 gam; sau khi Cơ quan giám định trích mẫu 0,021 gam, số còn lại được cho vào 01 phong bì của Công an thành phố Hà Nội, được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Trần Giang B, cán bộ Lâm Văn T và giám định viên Nguyễn Hoàng H (BL40, 41), xét ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[4.2] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29M1-749.44, màu xanh, số khung: RLHJF6325K2114223, số máy: JF63E-2533327 thu giữ của Trần Giang B. Kết quả điều tra và tại phiên tòa xác định: năm 2019, chị Trần Thị O (vợ của Trần Giang B) mua chiếc xe tại Cửa hàng Honda Minh Hiền 2, đăng ký tên Trần Thị O. H cung cấp văn bản Đề nghị cấp tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 2W014868431 ngày 16/9/2019 và Hợp đồng thế chấp số 2W014868431 ngày 16/9/2019, thể hiện nội dung chị Trần Thị O được H chấp thuận cho vay số tiền

30.000.000 đồng để trả tiền mua chiếc xe máy Honda Airblade, biện pháp bảo đảm là chiếc xe máy nêu trên, nghĩa vụ thanh toán hàng tháng là 3.333.428 đồng (BL89 đến 101). Tại phiên tòa, người đại diện của H, chị O thừa nhận nội dung trên và việc chị O chưa thực hiện xong nghĩa vụ với H, đã quá hạn thanh toán từ ngày 15/02/2020.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, người đại diện của H đề nghị được nhận lại chiếc xe máy, đồng thời xuất trình Bảng kê chi tiết việc chị O thanh toán tiền cho Công ty. Chị O gửi đơn đề nghị được nhận lại chiếc xe nhưng tại phiên tòa, bị cáo B và chị O đồng ý trả lại xe cho H.

Hội đồng xét xử thấy, việc chị O vi phạm nghĩa vụ theo các hợp đồng đã ký với H từ ngày 15/02/2020 là quan hệ dân sự giữa H và chị O. Bị cáo Trần Giang B là chồng của chị O sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy vào ngày 10/9/2021, bị Cơ quan điều tra thu giữ là vật chứng của vụ án do liên quan đến hành vi phạm tội của B. Chiếc xe mua trong thời kỳ hôn nhân, chị O khai số tiền hàng tháng trả tiền mua xe là do chị lao động mà có, ngày 10/9/2021, bị cáo B sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy sử dụng, chị O không biết; mặt khác chị O đồng ý trả cho H chiếc xe do chị đã vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng vay tiền nên có thể chấp nhận đề nghị của người đại diện H và sự tự nguyện của chị O, trả lại H chiếc xe. Đối với Bảng kê chi tiết việc chị O thanh toán tiền cho H trong đó có các khoản nợ, đây là quan hệ dân sự giữa các bên, không thuộc phạm vi giải quyết của vụ án này nên các bên tự giải quyết, giành quyền khởi kiện vụ án dân sự khác cho H đối với chị O nếu có tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho Trần Giang B: B khai mua của người nam giới không quen biết ở khu vực cầu Cienco, phường Kiến Hưng. Ngoài lời khai của B không có tài liệu nào chứng minh nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Bị cáo Trần Giang B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Giang B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Giang B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/9/2021 đến ngày 18/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì của Công an thành phố Hà Nội, được dán

kín, tại các mép dán có chữ ký của Trần Giang B, cán bộ Lâm Văn T và giám định viên Nguyễn Hoàng H.

- Trả Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29M1-749.44, màu xanh, số khung: RLHJF6325K2114223, số máy: JF63E-2533327;

- Giành quyền khởi kiện vụ án dân sự khác cho H đối với chị Trần Thị O về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Giang B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/01/2022.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh